

Số: *Tu Mơ Rông, ngày tháng năm 2023*

BÁO CÁO

**Tiếp thu, giải trình nội dung Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế xã hội và
Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện**

Căn cứ Thông báo số 494-TB/HU, ngày 06/11/2023 của Huyện ủy Tu Mơ Rông về kết luận họp Thường trực Huyện ủy;

Căn cứ Công văn số Công văn số 95/TTHĐND, ngày 09/11/2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện về việc triển khai hoàn thiện các nội dung trình phục vụ kỳ họp chuyên đề (tháng 11)HĐND huyện khóa XIV, nhiệm kỳ 2021-2026

Căn cứ các báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế Xã hội HĐND huyện: số 36/BC-BKTXH, ngày 06/11/2023; 38/BC-BKTXH, ngày 06/11/2023; 39/BC-BKTXH, ngày 06/11/2023; 40/BC-BKTXH, ngày 06/11/2023; 41/BC-BKTXH, ngày 06/11/2023;

Căn cứ các Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND huyện: số 17/BC-BPC, ngày 03/10/2023; số 18/BC-BPC, ngày 30/10/2023.

Ủy ban nhân dân huyện báo cáo tiếp thu, giải trình một số nội dung qua báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội hội, Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện, cụ thể như sau:

I. Đối với nội dung Báo cáo thẩm tra Số 38/BC-BKTXH ngày 06/11/2023 của Ban Kinh tế Xã hội Hội đồng nhân dân huyện về Báo cáo thẩm tra Dự thảo Nghị quyết về điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 06/NQ-HĐND, ngày 06/7/2022 của HĐND huyện về mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương; mức vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông

1. Đề nghị làm rõ nguyên nhân việc đề nghị điều chỉnh tăng giảm nguồn vốn, thời gian khởi công hoàn thành đối với các công trình thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 được giao làm chủ đầu tư ở các cơ quan, đơn vị. Đồng thời, báo cáo tiến độ thực hiện việc giải ngân, quyết toán (nếu có); những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện đến thời điểm hiện nay. Đối với nội dung này, UBND huyện xin tiếp thu và có ý kiến như sau:

- Đối với nội dung nguyên nhân việc đề nghị điều chỉnh tăng giảm nguồn vốn, thời gian khởi công hoàn thành đối với các công trình:

+ Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Huyện ủy, Hội đồng nhân dân huyện. Trong thời gian qua, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo quyết liệt các đơn vị được giao triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn. Trong đó, chỉ đạo tập trung rà soát đối với các nội dung còn vướng về cơ chế, chưa có khối lượng, ... để điều chỉnh kế hoạch vốn sang các nội dung khác có khối lượng có khả năng giải ngân nhưng còn thiếu vốn theo đúng tinh thần chỉ đạo của các cấp.

+ Mặt khác, Hiện nay một số công trình đã thực hiện thi công hoàn thành, nghiệm thu đưa vào sử dụng. Đồng thời đã thực hiện thanh toán hết các nhiệm vụ chi. Đối với phần kinh phí còn lại là do tiết kiệm sau đấu thầu, dự phòng và các khoản chi khác. Do đó, đề nghị điều chỉnh phần vốn còn lại sang công trình khác và điều chỉnh thời gian thực hiện để đảm bảo việc sử dụng nguồn vốn hiệu quả tránh để mất nguồn lực hỗ trợ của ngân sách trung ương cho địa phương.

- Tiến độ thực hiện việc giải ngân, quyết toán (nếu có): Tính đến thời điểm hiện tại đã thực hiện giải ngân: 114.790/297.289 triệu đồng, đạt 38,61% trên tổng kế hoạch vốn giao, bao gồm: Vốn đầu tư: 103.150/207.923 triệu đồng đạt 49,61% tổng kế hoạch vốn. Vốn sự nghiệp 11.640/89.366 triệu đồng đạt 13,03% kế hoạch vốn giao.

- Những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện đến thời điểm hiện nay.

Khó khăn vướng mắc chung

- Một số quy định về định mức và hướng dẫn ban hành chậm dẫn đến ảnh hưởng tới quá trình triển khai thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn như: Quy định định mức đất ở, đất sản xuất làm cơ sở xác định hộ gia đình chưa có đất ở; không có hoặc thiếu đất sản xuất UBND tỉnh mới ban hành Quyết định số 48/2023/QĐ-UBND, ngày 04/10/2023,...

- Theo báo cáo của các đơn vị được giao chủ đầu tư thì hiện nay trên địa bàn huyện có một số dự án vướng đất liên quan đến quy hoạch 3 loại rừng dẫn đến việc triển khai thực hiện và giải ngân gặp khó khăn đã làm ảnh hưởng tới tiến độ giải ngân chung trên địa bàn huyện.

- Một số nội dung giao vượt khá lớn so với nhu cầu của địa phương cũng làm ảnh hưởng không nhỏ tới tiến độ giải ngân.

Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS miền núi

- Dự án 3:

+ Tiểu dự án 1: phát triển lâm nghiệp: 3.472,58 triệu đồng, kinh phí cấp vượt quá nhu cầu thực tế.

+ Tiểu dự án 2: Trung tâm giống: 22.368 triệu đồng trong đó: Vốn đầu tư: 14.966 triệu đồng (*năm 2022 chuyển sang 6.394 triệu đồng; năm 2023: 8.572*

triệu đồng). Vốn sự nghiệp: 7.402 triệu đồng (*năm 2022 chuyển sang 990 triệu đồng; năm 2023: 6.412 triệu đồng*).

Hiện nay cơ quan chủ trì (*Sở NN&PTNT tỉnh*) được UBND tỉnh giao nhiệm vụ Hướng dẫn vấn đề hình thành, vận hành Trung tâm giống chưa có hướng dẫn theo các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh nên UBND huyện chưa có cơ sở để thực hiện bước tiếp theo để Thông báo tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì dự án và trình UBND tỉnh phê duyệt dự án theo quy định. Mặt khác:

Theo khoản 2 điều 10 thông tư 10/2022/TT-BYT quy định Quy trình lựa chọn dự án được liệu quý được thực hiện quy định tại điểm a, b và c khoản 3 Điều 21 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP. Theo điều 21 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP nay được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 38/2023/NĐ-CP quy định về lựa chọn dự án, chủ trì liên kết. Theo các quy định nêu trên thì dự án được liệu quý (*trong đó có trung tâm giống*) thực hiện đầu tư theo chuỗi giá trị.

Theo khoản 4 điều 12 thông tư 10/2022/TT-BYT quy định Mức hỗ trợ, phương thức hỗ trợ thực hiện dự án được liệu quý từ vốn ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 21 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP. Theo điểm b khoản 5 điều 21 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP nay được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 38/2023/NĐ-CP quy định ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện dự án, kế hoạch liên kết thông qua đơn vị chủ trì liên kết (*ở đây được hiểu là doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia dự án*).

Theo điểm b, khoản 5 điều 1 thông tư 12/2023/TT-BYT quy định Khoản 5 Điều 12 được sửa đổi như sau: “5. Mức chi hỗ trợ cho các dự án được liệu quý sử dụng nguồn ngân sách nhà nước thực hiện theo Điều 9, Điều 10 và Điều 11 Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn. Như vậy, chỉ được áp dụng mức chi hỗ trợ tại các điều như trên không được áp dụng cơ chế hỗ trợ, trình tự thủ tục đầu tư theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP mà áp dụng theo Luật Đầu tư công. Theo đó thì trình tự thủ tục thực hiện do đơn vị hành chính được giao triển khai thực hiện như vậy chưa phù hợp với điểm b khoản 5 điều 21 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP nay được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 38/2023/NĐ-CP quy định ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện dự án, kế hoạch liên kết thông qua đơn vị chủ trì liên kết. Bên cạnh đó, vấn đề quản lý tài sản sau đầu tư từ ngân sách nhà nước (*tài sản công*) hỗ trợ cho doanh nghiệp của dự án trung tâm giống cũng chưa có văn bản nào đề cập đến.

Theo điểm a, khoản 5 điều 1 thông tư 12/2023/TT-BYT sửa đổi Điểm d khoản 3 Điều 12 được sửa đổi như sau: “d) Hỗ trợ kinh phí đầu tư xây dựng, cải tạo cơ sở chế biến được liệu quý, xây dựng cơ sở hạ tầng về xử lý chất thải, giao thông, điện nước, nhà xưởng và mua thiết bị trong phạm vi, quy mô dự án.” Đồng thời đối chiếu nội dung thực hiện kế hoạch vốn sự nghiệp được quy định theo Điều 13 Thông tư số 15/2022/TT-BTC thì mức hỗ trợ còn lại để thực hiện đầu tư theo Điều 9, Điều 10 và Điều 11 Nghị định số 57/2018/NĐ-CP là rất ít và mức hỗ trợ khá thấp trong khi đó kế hoạch vốn đầu tư của dự án là 35.524 triệu đồng.

Ngoài ra vấn đề Ngân sách huyện bố trí vốn đối ứng tối thiểu 10% tổng ngân sách Trung ương hỗ trợ cho các dự án, tiểu dự án được quy định tại điểm b, khoản 2, điều 6 quy định kèm theo Nghị quyết 21/2022/NQ-HĐND tỉnh cũng là vấn đề khó khăn trong việc cân đối của ngân sách địa phương.

Thời gian còn lại trong năm 2023 (*khoảng gần 02 tháng*) sẽ không đảm bảo để thực hiện các nội dung chuẩn bị thực hiện dự án như: về đất đai để thực hiện dự án Trung tâm nhân giống; lựa chọn đơn vị chủ trì liên kết thực hiện dự án đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý; theo Thông tư số 12/2023/TT-BYT ngày 06 tháng 6 năm 2023 của Bộ Y tế thì nguồn kinh phí thuộc vốn ngân sách thực hiện dự án theo hình thức hỗ trợ sau đầu tư theo Nghị định 57/2018/NĐ-CP do đó không thể thực hiện việc giải ngân nguồn kinh phí được UBND huyện để thực hiện trong năm 2023.

- **Tiểu dự án 1- Dự án 5:** 566 triệu đồng gồm 2022 chuyển sang: 153 triệu đồng, năm 2023: 413 triệu đồng.

Thứ nhất: trên địa bàn 02 xã Đăk Tờ Kan và Măng Ri.

Thứ hai: Hướng dẫn nội dung chi theo văn bản của Hội đồng nhân dân tỉnh và Bộ Tài chính chưa thống nhất. Cụ thể:

Căn cứ khoản 2, điều 3, Nghị quyết số 58/2022/NQ-HĐND ngày 29/8/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum thì kinh phí Trung ương thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn 1: từ năm 2021-2025 chỉ chi được hỗ trợ để khuyến khích người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số tham gia học xóa mù chữ: 500.000đ/người/chương trình học (*theo điểm đ khoản 5 điều 2 Nghị quyết số 58/2022/NQ-HĐND ngày 29/8/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum*).

Tại điều 20 Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính Quy định Chi những nội dung sau: (1) Xây dựng tài liệu phục vụ hướng dẫn dạy xóa mù chữ; (2) Thiết kế công nghệ, thiết bị lưu trữ cơ sở dữ liệu về xóa mù chữ, dạy học xóa mù chữ; (3) Bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên, người tham gia thực hiện công tác xóa mù chữ; (4) Thông tin, tuyên truyền về công tác xóa mù chữ; (5) Chi hỗ trợ người dân tham gia học xóa mù chữ; (6) Chi hỗ trợ tài liệu học tập, sách giáo khoa, văn phòng phẩm cho giáo viên và học viên theo thực tế phát sinh; riêng hỗ trợ học phẩm cho học viên áp dụng theo tiêu chuẩn từng bậc học quy định tại khoản 6 Điều 2 Thông tư liên tịch số 109/2009/TTLT/BTC-BGDĐT; (7) Chi tiền công đối với người tình nguyện tham gia giảng dạy các lớp xóa mù chữ (nếu có) từ nguồn ngân sách địa phương thực hiện theo quy định tại điểm đ khoản 6 Điều 5 Thông tư số 17/2022/TT-BTC ngày 8 tháng 3 năm 2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”. Và tại khoản 6, điều 5, Thông tư 17/2022/TT-BTC, ngày 08/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn và sử dụng kinh phí thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030”.

Mặt khác theo quy định về vận động giáo viên, thiếu giáo viên và thời gian học kéo dài nên chưa thực hiện giải ngân được.

+ **Tiểu dự án 2:** 187 triệu đồng năm 2022 chuyển sang nộp trả ngân sách cấp trên 187 triệu. Lý do xin hoàn trả ngân sách: Đối với nội dung hỗ trợ Đại học được nêu tại Khoản 2, Điều 47 Thông tư số 02/2022/TT-UBND (*Sinh viên học tại các cơ sở giáo dục đại học được tiếp nhận sau khi hoàn thành chương trình dự bị đại học thuộc đối tượng nêu tại điểm b khoản 1 Điều này*) và tại Khoản 2, Điều 48 Thông tư số 02/2022/TT-UBND (*Chuyên ngành đào tạo đại học, sau đại học do UBND cấp tỉnh quyết định theo nhu cầu của địa phương*). Nhưng hiện tại trên địa bàn huyện không có đối tượng đáp ứng quy định nêu trên.

+ **Tiểu dự án 3:** 7.040,16 triệu đồng gồm năm 2022 chuyển sang 1.992,16 triệu đồng; năm 2023: 5.048 triệu đồng.

Kế hoạch vốn giao quá cao so với khả năng giảng dạy và nhu cầu học nghề tại địa phương, bên cạnh đó ngày 22/8/2023 UBND tỉnh Kon Tum mới ban hành Quyết định số 45/2023/QĐ-UBND về việc ban hành đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp sử dụng ngân sách nhà nước cho 20 nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Nên thời gian đào tạo ngắn, số lớp dự kiến giảng dạy giảm so với kế hoạch đào tạo.

Các đơn vị đào tạo nghề trong và ngoài tỉnh không nhận đặt hàng đào tạo nghề trong năm 2023 nên không triển khai được các lớp nghề.

Một số nội dung thực hiện trùng với Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững.

Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững

- **Tiểu dự án 2, dự án 3 nội dung cải thiện dinh dưỡng:** 962 triệu đồng thuộc Kế hoạch vốn năm 2023.

Căn cứ Quyết định số 795/QĐ-UBND, ngày 09/12/2022 của UBND tỉnh về việc giao kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023 trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Theo đó, giao Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông triển khai thực hiện nội dung Tiểu dự án 2: Cải thiện dinh dưỡng, thuộc Dự án 3 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững với tổng kinh phí là 962 triệu đồng;

Các nhiệm vụ thực hiện nội dung “Cải thiện dinh dưỡng” được xác định là của ngành Y tế. Tuy nhiên, nguồn lực thực hiện được giao cho các huyện.

Căn cứ quy định tại khoản 4 và tiết a khoản 9 Điều 9 của Luật ngân sách:

+ “4. Nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp nào do ngân sách cấp đó bảo đảm;

+ 9. Không được dùng ngân sách của cấp này để chi cho nhiệm vụ của cấp khác, trừ các trường hợp sau:

Ngân sách cấp dưới hỗ trợ cho các đơn vị thuộc cấp trên quản lý đóng trên địa bàn trong trường hợp cần khẩn trương huy động lực lượng cấp trên khi xảy ra thiên tai, thảm họa, dịch bệnh và các trường hợp cấp thiết khác để bảo đảm ổn định tình hình kinh tế - xã hội, an ninh và trật tự, an toàn xã hội của địa phương;”

Mặt khác, Nhiệm vụ chi của ngân sách cấp tỉnh, huyện, xã được quy định tại Điều 8, Điều 9, Điều 10 Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND, ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về việc ban hành quy định phân cấp ngân sách nhà nước tỉnh Kon Tum giai đoạn 2022-2025. Trong đó, tại Khoản 5 Điều 9 Nhiệm vụ chi của ngân sách cấp huyện: “Chi hỗ trợ thực hiện một số nhiệm vụ quy định tại các điểm a, b và c khoản 9 Điều 9 của Luật Ngân sách nhà nước.” Như vậy, ngân sách cấp huyện chỉ thực hiện hỗ trợ các đơn vị thuộc cấp trên quản lý đóng trên địa bàn trong trường hợp cần khẩn trương huy động lực lượng cấp trên khi xảy ra thiên tai, thảm họa, dịch bệnh và các trường hợp cấp thiết khác để bảo đảm ổn định tình hình kinh tế - xã hội, an ninh và trật tự, an toàn xã hội của địa phương.

Từ thực tế trên, việc triển khai thực hiện nội dung “Cải thiện dinh dưỡng” là nhiệm vụ của ngành Y tế (*các đơn vị trực thuộc triển khai*) nhưng xác định nguồn kinh phí được giao cho các huyện là chưa phù hợp với Luật ngân sách và Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum.

- **Tiểu dự án 1 dự án 4:** nội dung Hỗ trợ cơ sở giáo dục nghề nghiệp với tổng kinh phí 2.517 triệu đồng (*gồm năm 2022: 956 triệu đồng; năm 2023: 1.561 triệu đồng*).

Theo Quyết định số 380/QĐ-UBND ngày 29/6/2022 của UBND tỉnh Kon Tum về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và dự toán ngân sách Trung ương năm 2022 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum và Quyết định số 795/QĐ-UBND, ngày 09/12/2022 của UBND tỉnh về việc giao kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023 trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Trong đó, giao UBND huyện Tu Mơ Rông thực hiện Hỗ trợ cơ sở giáo dục nghề nghiệp với tổng kinh phí 2.517 triệu đồng (*gồm năm 2022: 956 triệu đồng; năm 2023: 1.561 triệu đồng*).

Ngày 31 tháng 07 năm 2023 Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp Bộ Lao động - Thương binh - xã hội ban hành văn bản số 1516/TCGDNN-KHTC về việc giải quyết các vướng mắc trong thực hiện các nội dung về giáo dục nghề nghiệp thuộc 3 chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025. Trong đó, theo mục 1 phụ lục kèm theo có nêu Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên cấp huyện không phải là cơ sở giáo dục nghề nghiệp và không được hỗ trợ bảo dưỡng, sửa chữa tài sản một số công trình, mua sắm máy móc trang thiết bị, phương tiện đào tạo từ vốn thuộc 3 chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025.

Một số quy định về định mức và hướng dẫn ban hành chậm dẫn đến ảnh hưởng tới quá trình triển khai thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn.

- **Tiểu dự án 1 dự án 4 nội dung Hỗ trợ đào tạo nghề:** 1.259,75 triệu đồng. Trong đó năm 2022: 49,75 triệu đồng. Năm 2023: 1.210 triệu đồng. Lý do: Kế hoạch vốn giao quá cao so với khả năng giảng dạy và nhu cầu học nghề tại địa phương, bên cạnh đó ngày 22/8/2023 UBND tỉnh Kon Tum mới ban hành Quyết định số 45/2023/QĐ-UBND về việc ban hành đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp sử dụng ngân sách nhà nước cho 20 nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Nên thời gian đào tạo ngắn, số lớp dự kiến giảng dạy giảm so với kế hoạch đào tạo. Mặt khác, Các đơn vị đào tạo nghề trong và ngoài tỉnh không nhận đặt hàng đào tạo nghề trong năm 2023 nên không triển khai được các lớp nghề.

- **Tiểu dự án 2, dự án 4:** nội dung Hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng: 753 triệu đồng. Trong đó năm 2022: 259 triệu đồng năm 2023: 494 triệu đồng. Trên địa bàn huyện không có lao động đi xuất khẩu lao động; các công ty tuyển dụng lao động cam kết hỗ trợ miễn phí cho lao động (nếu có) đi xuất khẩu lao động; mặt khác tại các thị trường lao động cần tay nghề cao thì người lao động tại địa bàn huyện không đủ điều kiện.

- Tiểu dự án 3, dự án 4 Hỗ trợ việc làm bền vững: 160 triệu đồng thuộc kế hoạch vốn năm 2022. Như đã nêu tại tiểu dự án 2 trên.

2. Đề nghị làm rõ việc đề xuất điều chỉnh tăng nguồn vốn và thay đổi thời gian khởi công, hoàn thành đối với các công trình Đường đi khu sản xuất thôn Long Tro - xã Văn Xuôi (2025); Đường đi khu sản xuất Đăk Hnăng 2 - xã Đăk Tờ Kan (2024); khu văn hóa thể thao xã Tê Xăng (2024); khu văn hóa thể thao xã Đăk Tờ Kan (2024) có đảm bảo đúng tiến độ hoàn thành và giải ngân nguồn vốn hay không? Đối với nội dung này, UBND huyện xin tiếp thu và có ý kiến như sau:

Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo đơn vị chuyên môn rà soát lại nội dung như ý kiến thẩm tra. Qua rà soát nhận thấy trong quá trình soạn thảo có sự thiếu sót do đó UBND huyện đã chỉ đạo hoàn thiện lại nội dung trình đảm bảo theo quy định và phù hợp với tình hình thực tế.

3. Đề nghị làm rõ số nguyên nhân dẫn đến đề xuất điều chỉnh giảm nguồn vốn (quá lớn) đối với công trình Khu văn hóa thể thao Đăk Tờ Kan: 813.057.000 đồng; hệ thống điện chiếu sáng nông thôn tại các thôn trên địa bàn xã Văn Xuôi: 417.000.000 đồng; hệ thống điện chiếu sáng nông thôn tại các thôn trên địa bàn xã Đăk Tờ Kan: 527.290.000 đồng để chuyển nguồn vốn sang các công trình khác. Đối với nội dung này, UBND huyện có ý kiến như sau:

Như đã giải trình tại mục 1 nêu trên, Hiện nay một số công trình đã thực hiện thi công hoàn thành, nghiệm thu đưa vào sử dụng. Đồng thời đã thực hiện thanh toán hết các nhiệm vụ chi. Đối với phần kinh phí còn lại là do tiết kiệm sau đấu thầu, dự phòng và tiết kiệm khác. Riêng đối với công trình Khu văn hóa thể thao Đăk Tờ Kan được dự kiến là khu thể thao trung tâm của cụm xã phía tây. Tuy nhiên, qua rà soát thì phần diện tích thực hiện chưa đảm bảo dẫn đến cần điều chỉnh giảm một số nội dung, hạng mục để phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

4. Đề nghị đơn vị trình, cần xác định rõ sự cần thiết trong điều chỉnh (*Khu thể thao thôn Pu Tá sang Khu thể thao thôn Ngọc La*); việc đề nghị điều chỉnh trong thời điểm hiện nay có phù hợp hay không. Đồng thời, bổ sung căn cứ vào các văn bản quy định hiện hành và hoàn chỉnh lại nội dung trình kỳ họp theo đúng quy định. Đối với nội dung này, UBND huyện xin tiếp thu và có ý kiến như sau:

- Khu thể thao thôn Pu Tá được bố trí kế hoạch vốn từ CTMTQG xây dựng Nông thôn mới năm 2023. Tuy nhiên, thực hiện Nghị quyết đại hội Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2021-2025, chủ trương của các cấp nhằm phấn đấu năm 2024 xã Măng Ri đạt chuẩn Nông thôn mới. Đồng thời bảo tồn các giá trị văn hóa bản sắc dân tộc hướng đến phát triển du lịch nên đã chuyển nội dung bảo tồn làng văn hóa về Thôn Pu Tá. Từ thực tế trên hiện thôn Pu Tá không còn diện tích thực hiện. Mặt khác, hiện nay Khu thể thao thôn Ngọc La chưa được đầu tư. Từ thực tế trên việc điều chỉnh Khu thể thao thôn Pu Tá sang Khu thể thao thôn Ngọc La là phù hợp với tình hình thực tế.

* Đối với các nội dung khác UBND huyện xin tiếp thu và chỉ đạo cơ quan chuyên môn hoàn thiện theo quy định.

5. Ngoài ra, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Tỉnh ủy nhằm phấn đấu năm 2024 xã Măng Ri đạt chuẩn Nông thôn mới. Hiện nay, tiêu chí khó thực hiện đạt chỉ tiêu là tiêu chí thu nhập. Do đó, để phấn đấu đạt tiêu chí trên UBND huyện đã chỉ đạo UBND xã Măng Ri, các đơn vị có liên quan rà soát đề xuất giải pháp thực hiện. Qua rà soát, UBND huyện đề xuất bổ sung nội dung điều chỉnh giảm nguồn kinh phí vốn đầu tư của 02 xã Đăk Rơ Ông và Ngọc Lậy thuộc nguồn vốn đầu tư CTMTQG XD NTM để bổ sung cho xã Măng Ri đầu tư 02 công trình Hệ thống nước tưới vườn dứa liệu thôn Pu Tá xã Măng Ri và Hệ thống nước tưới vườn dứa liệu thôn Long Hy xã Măng Ri. Bên cạnh đó, theo Báo cáo của UBND xã Ngọc Lậy thì qua rà soát kế hoạch trung hạn trong năm 2024 trên địa bàn xã Ngọc Lậy có công trình Đường trục chính nội đồng thôn Đăk Kinh I (*đoạn cuối nối đường BT đi khu sản xuất*) vướng quy hoạch 3 loại rừng do đó đề nghị điều chỉnh sang danh mục Đường trục chính nội đồng thôn Đăk Xia (*nhánh 1 nối đường bê tông đi khu sản xuất*).

II. Đối với nội dung Báo cáo thẩm tra Số 38/BC-BKTXH ngày 06/11/2023 của Ban Kinh tế Xã hội Hội đồng nhân dân huyện về Báo cáo thẩm tra Dự thảo Nghị quyết về điều chỉnh Nghị quyết số 19/NQ-HĐND, ngày 19/12/2022 của HĐND huyện về mục tiêu, nhiệm vụ và dự toán ngân sách Trung ương năm 2023 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông.

1. Đề nghị làm rõ các nguyên nhân trong quá trình triển khai thực hiện dẫn đến việc đề nghị điều chỉnh tăng, giảm một số nguồn vốn đầu tư phát triển, vốn sự nghiệp ở các Chương trình mục tiêu quốc gia và cụ thể đối với từng chương trình, dự án, công trình được giao làm chủ đầu tư ở các cơ quan, đơn vị. Đồng thời, báo cáo tiến độ thực hiện việc giải ngân, quyết toán (nếu có); những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện nội dung trên đến thời

điểm hiện nay. Đối với nội dung này, UBND huyện đã tiếp thu giải trình như tại mục 1 phần I nêu trên

2. Đối với các nội dung khác, UBND huyện xin tiếp thu và sẽ chỉ đạo đơn vị chuyên môn hoàn thiện theo quy định.

III. Đối với nội dung Báo cáo thẩm tra Số 40/BC-BKTXH ngày 06/11/2023 của Ban Kinh tế Xã hội Hội đồng nhân dân huyện về Báo cáo thẩm tra Dự thảo Nghị quyết về việc điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 10/NQ-HĐND, ngày 15/7/2022 của HĐND huyện Tu Mơ Rông.

1. Đề nghị UBND huyện, làm rõ nguyên nhân trong quá trình triển khai thực hiện đến nay mới đề nghị điều chỉnh tăng giảm nguồn vốn đối với dự án nêu trên (*Dự án kè chống sạt lở suối Đăk Ter, huyện Tu Mơ Rông, tỉnh Kon Tum: Điều chỉnh giảm 2.088.854.000 đồng; Dự án Đập dâng, kết hợp mặt bằng, đường bố trí dân cư thôn Mô Pả, xã Đăk Hà Điều chỉnh giảm 93.000.000 đồng*) để chuyển sang dự án khác. Đối với nội dung này, UBND huyện xin tiếp thu và có ý kiến như sau:

- Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Huyện ủy, Hội đồng nhân dân huyện. Trong thời gian qua, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo quyết liệt các đơn vị được giao triển khai thực hiện đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công. Trong đó, chỉ đạo tập trung rà soát đối với các nội dung còn vướng về cơ chế, chưa có khối lượng, ... để điều chỉnh kế hoạch vốn sang các nội dung khác có khối lượng có khả năng giải ngân nhưng còn thiếu vốn theo đúng tinh thần chỉ đạo của các cấp.

- Mặt khác, Hiện nay một số công trình đã thực hiện thi công hoàn thành, nghiệm thu đưa vào sử dụng. Đồng thời đã thực hiện thanh toán hết các nhiệm vụ chi. Đối với phần kinh phí còn lại là do tiết kiệm sau đấu thầu, dự phòng, tiết kiệm khác, giảm trừ kiểm toán, giảm trừ khối lượng không thực hiện. Do đó, đề nghị điều chỉnh phần vốn còn lại sang công trình khác và điều chỉnh thời gian thực hiện để đảm bảo việc sử dụng nguồn vốn hiệu quả tránh để mất nguồn lực hỗ trợ của ngân sách trung ương.

2. Báo cáo tiến độ thực hiện:

2.1. Công trình: Đập dâng, kết hợp mặt bằng bố trí dân cư thôn Mô Pả, xã Đăk Hà.

- Tiến độ triển khai thực hiện: Hiện tại công trình đã thi công hoàn thành các hạng mục. Đang hoàn thiện các thủ tục pháp lý trình phê duyệt Quyết toán dự án hoàn thành.

- Tổng vốn vốn bố trí và giải ngân:

+ Tổng kế hoạch vốn bố trí cho công trình 4.830 triệu đồng (*nguồn ngân sách huyện*).

+ Tổng vốn đã giải ngân và nhu cầu vốn để chi trả cho các hạng mục chi phí của công trình sau khi phê duyệt quyết toán là 4.737 triệu đồng (*kể cả chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành*).

2.2. Công trình: Kè chống sạt lở suối Đăk Ter, huyện Tu Mơ Rông, tỉnh Kon Tum

- Tiến độ triển khai thực hiện: Hiện tại công trình đã thi công hoàn thành các hạng mục, đã mời các Sở ban ngành nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng. Đang hoàn thiện các thủ tục pháp lý trình phê duyệt Quyết toán dự án hoàn thành.

- Tiến độ giải ngân:

+ Tổng kế hoạch vốn bố trí cho công trình 46.329,618 triệu đồng (*Ngân sách Trung ương, chương trình 30a, ngân sách huyện và các nguồn vốn hợp pháp khác*).

+ Tổng vốn đã giải ngân và nhu cầu vốn để chi trả cho các hạng mục chi phí của công trình sau khi phê duyệt quyết toán là 44.339,764 triệu đồng (*kể cả chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành*).

2.3. Hệ thống công thoát nước, trồng cây xanh, khuôn viên vườn hoa, hệ thống điện chiếu sáng khu trung tâm huyện. Hiện nay đã thực hiện việc phê duyệt dự án và đang tiến hành rà soát điều chỉnh để triển khai thực hiện theo quy định.

* Đối với các nội dung khác UBND huyện xin tiếp thu và sẽ chỉ đạo đơn vị chuyên môn hoàn thiện theo quy định.

IV. Đối với nội dung Báo cáo thẩm tra Số 40/BC-BKTXH ngày 06/11/2023 của Ban Kinh tế Xã hội Hội đồng nhân dân huyện về Báo cáo thẩm tra Dự thảo Nghị quyết về việc điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 22/NQ-HĐND, ngày 19/12/2022 của HĐND huyện Tu Mơ Rông về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2023 huyện Tu Mơ Rông

Như đã giải trình tại mục III nêu trên.

V. Đối với nội dung Báo cáo số 17/BC-BPC, ngày 03/10/2023 của Ban Pháp chế HĐND huyện thẩm tra Tờ trình và các dự thảo Nghị quyết về việc đề nghị miễn nhiệm Ủy viên UBND huyện Tu Mơ Rông, nhiệm kỳ 2021-2026 do UBND huyện trình kỳ họp chuyên đề HĐND huyện khóa XIV

1. Đối với phần cơ sở pháp lý để ban hành Nghị quyết bổ sung một số nội dung: Công văn số Công văn số 1787-CV/HU, ngày 28/9/2023 của Thường trực Huyện ủy về việc ý kiến công tác cán bộ.

2. Chỉnh sửa văn bản đúng thể thức, kỹ thuật trình bày theo các quy định hiện hành đối với dự thảo văn bản.

3. Đối với nội dung nêu trên, Ủy ban nhân dân huyện tiếp thu và đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn chỉnh sửa, bổ sung và hoàn thiện theo quy định.

VI. Đối với nội dung Báo cáo thẩm tra số 18/BC-BPC, ngày 30/10/2023 của Ban Pháp chế HĐND huyện thẩm tra Tờ trình về việc giới thiệu nhân sự bầu bổ sung Ủy viên UBND huyện Tu Mơ Rông, nhiệm kỳ 2021-2026 và dự thảo Nghị quyết về việc xác nhận kết quả bầu bổ sung Ủy viên UBND huyện Tu Mơ Rông, nhiệm kỳ 2021-2026 do UBND huyện trình kỳ họp chuyên đề HĐND huyện khóa XIV.

1. Đối với phần cơ sở pháp lý để ban hành Nghị quyết chỉnh sửa, bổ sung một số nội dung: Tại đầu dòng thứ ba, căn cứ pháp lý thứ 2 (*Căn cứ Nghị định số 08/2016/NĐ-CP, ngày 25/01/2016 của Chính phủ...*) căn chỉnh lại nội dung soạn thảo văn bản theo đúng quy định hiện hành.

2. Bổ sung nội dung: Số báo cáo thẩm tra của Ban pháp chế Hội đồng nhân dân huyện vào căn cứ pháp lý của dự thảo Nghị quyết này.

3. Đối với phần nội dung của dự thảo Nghị quyết, không đề nội dung chức danh kiêm nhiệm của ông Nguyễn Bá Thành để không trái với quy định tại khoản 1, Điều 3, Nghị định số 08/2016/NĐ-CP, ngày 25/01/2016 của Chính phủ.

4. Đề nghị Chỉnh sửa văn bản đúng thể thức, kỹ thuật trình bày theo các quy định hiện hành đối với dự thảo văn bản.

- Đối với nội dung nêu trên, Ủy ban nhân dân huyện tiếp thu và đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn chỉnh sửa, bổ sung và hoàn thiện theo quy định.

Trên đây là báo cáo tiếp thu, giải trình một số nội dung báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội, Ban Pháp chế HĐND huyện của Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông./.

VII. Đối với nội dung Báo cáo số 36/BC-BKTXH, ngày 06/11/2023 của Ban Kinh tế xã hội HĐND huyện Tu Mơ Rông thẩm tra dự thảo thông qua Nghị quyết Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Tu Mơ Rông

1. Đề nghị tiếp tục cập nhật danh mục các công trình, dự án dự kiến thực hiện trong năm 2024 (*đối với các CTMTQG và kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025*); kết quả thực hiện các công trình dự án đã được phê duyệt trong kế hoạch sử dụng đất năm 2023 (*kể cả các công trình, dự án được các cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung trong thời gian qua*); cụ thể số công trình, dự án đã thực hiện, chưa thực hiện trong năm 2023 và chuyển tiếp sang năm 2024.

2. Đề nghị tiến hành rà soát, thống kê việc triển khai thực hiện các danh mục công trình, dự án đã được phê duyệt thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 có liên quan đến diện tích đất trồng lúa và đất cơ cấu quy hoạch 03 loại rừng (*rừng phòng hộ, rừng đặc dụng, rừng sản xuất*); tổng hợp, đề xuất cấp có thẩm quyền chuyển đổi trước khi triển khai thực hiện các chương trình, dự án đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

3. Đề nghị chỉ đạo rà soát, tiếp thu đầy đủ các ý kiến của Hội đồng thẩm định quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất cấp huyện năm 2024; rà soát đảm bảo sự phù hợp của kế hoạch sử dụng đất năm 2024 với quy hoạch xây dựng, quy

hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 của huyện Tư Mơ Rông theo các văn bản quy định hiện hành. Đồng thời, chịu trách nhiệm về nội dung, tính chính xác của thông tin, số liệu đã trình.

3. Đề nghị bổ sung và làm rõ kết quả triển khai thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn huyện trong thời gian qua (*nêu những khó khăn vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong quá trình thực hiện*).

4. Đề nghị thường xuyên tăng cường công kiểm tra, giám sát việc quản lý sử dụng đất, ngăn chặn kịp thời các vi phạm trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm kế hoạch sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Đồng thời, thường xuyên kiểm tra tiến độ đầu tư dự án và thu hồi đất đối với các dự án chậm hoặc không triển khai.

5. Đề nghị công bố kế hoạch sử dụng đất năm 2024 sau khi đã được phê duyệt; chỉ đạo cơ quan chuyên môn và UBND các xã thực hiện nghiêm túc kế hoạch sử dụng đất đảm bảo tính thống nhất, liên tục, hiệu quả trong việc quản lý, sử dụng đất.

Ủy ban nhân dân huyện tiếp thu và sẽ chỉ đạo cơ quan chuyên môn cập nhật, chỉnh sửa tất cả các nội dung tham gia góp ý, hoàn thiện báo cáo thuyết minh Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 trình HĐND huyện tại kỳ họp chuyên đề thông qua, đồng thời trình các cơ quan chức năng có thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định.

Trên đây là báo cáo tiếp thu, giải trình một số nội dung qua báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội hội, Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện của Ủy ban nhân dân huyện Tư Mơ Rông./.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện;
- Ban Pháp chế HĐND huyện;
- Các đơn vị: Phòng TC-KH, Phòng TN&MT, Phòng Nội vụ huyện;
- Lưu: VT-TH

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Trung Mạnh